

Số: /KH-UBND

Kon Braih, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn xã Kon Braih giai đoạn 2026- 2030

Căn cứ Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 08/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026- 2030.

UBND xã Kon Braih xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác tổ chức hoạt động bơi, phát triển phong trào tập luyện bơi và phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trẻ em; Kiểm soát, giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích do đuối nước ở trẻ em nhằm bảo đảm tính mạng, sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

- Huy động có hiệu quả các nguồn lực trong xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em, phòng chống tai nạn đuối nước, góp phần nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, nghị lực và ý chí cho trẻ em.

2. Yêu cầu

- Tổ chức các hoạt động dạy bơi, phòng, chống đuối nước phải đảm bảo thiết thực, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, tạo nên phong trào bền vững trong cộng đồng trong chăm sóc trẻ em nói chung và phòng chống đuối nước cho trẻ em nói riêng.

- Đảm bảo công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, các đơn vị được triển khai thực hiện chặt chẽ, chu đáo, an toàn và hiệu quả.

- Đảm bảo huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội đóng góp cho việc triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em.

3. Mục tiêu đến 2030

- 100% các thôn, làng triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em trên địa bàn.

- Giảm 20% số trẻ em bị tai nạn đuối nước năm vào năm 2030. Phần đầu đạt 70% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước vào năm 2030; 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn vào năm 2030; 95% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh vào năm 2030.

- 100% công chức, viên chức, cộng tác viên, cán bộ xã, các ban ngành, đoàn thể liên quan làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng chống đuối nước trẻ em.

- 100% các đơn vị trường học, các cơ sở nuôi dưỡng trẻ em có kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước; ít nhất 80% cơ sở giáo dục từ tiểu học đến THCS đưa môn bơi vào chương trình giảng dạy ngoại khóa, tự chọn cho học sinh.

- 100% hộ gia đình được tiếp cận thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em vào năm 2030.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng xã hội

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể, gia đình, nhà trường và toàn xã hội về vai trò, tác dụng của tập luyện môn bơi để giúp trẻ em biết bơi, rèn luyện kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn nước đuối nước, nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, nghị lực và ý chí cho trẻ em.

- Tổ chức phát động toàn dân tập luyện môn bơi kết hợp tổ chức các hoạt động hè cho trẻ em vào dịp tháng 5 và ngày 01 tháng 6 hằng năm nhằm tuyên truyền, vận động cộng đồng và trẻ em tích cực tập luyện tập các môn thể thao, đặc biệt là tập môn bơi và rèn luyện kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng cứu đuối an toàn.

- Định hướng có hiệu quả công tác truyền thông trong việc đưa tin và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về các hoạt động dạy bơi, học bơi của cộng đồng và trẻ em. Kịp thời đưa tin biểu dương, giới thiệu những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về tập luyện, thi đấu các môn bơi và đóng góp phát triển phong trào tập luyện môn bơi ở các đơn vị, địa phương đồng thời phản ánh kịp thời các vấn đề liên quan đến nguy cơ mất an toàn, nguy cơ gây tai nạn thương tích cho trẻ em nói chung và nguy cơ đuối nước ở trẻ em nói riêng.

- Vận động các gia đình thường xuyên quan tâm, giám sát con, em trong phòng, chống tai nạn đuối nước, đặc biệt trong thời gian nghỉ hè, mùa mưa bão và các đợt thiên tai. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới các khu vực có nguy cơ gây đuối nước cho trẻ em.

- Cung cấp tài liệu chuyên môn về các kỹ thuật bơi cơ bản, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.

2. Tập trung xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích đuối nước ở trẻ em.

- Đảm bảo quy hoạch quỹ đất để đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa thể thao trong đó có bể bơi, ưu tiên tại các khu vực gần trường học, khu vực đông dân cư. Quan tâm phát triển bể bơi trong các cơ sở giáo dục từ mầm non đến Trung học cơ sở, đảm bảo các điều kiện giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước, phòng chống tai nạn thương tích.

- Tổ chức thí điểm và nhân rộng các mô hình cảnh báo an toàn đối với trẻ em; tổ chức các mô hình về tư vấn, giáo dục kiến thức, thực hành kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng.

- Vận động các tổ chức, cá nhân trong đầu tư xây dựng bể bơi, hồ bơi tại các trường học để tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh được học bơi và tập luyện bơi, đảm bảo thực hiện các quy định về chuyên môn, vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy, học bơi, lặn cho trẻ em.

- Các cơ sở giáo dục, các cơ sở chăm sóc trẻ em chú trọng việc tổ chức các lớp dạy bơi, phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

3. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích đuối nước ở trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em của các cấp, các ngành, đoàn thể.

- Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành, đoàn thể liên quan và các tổ chức, cá nhân hoạt động bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước về phương pháp dạy bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Xây dựng bộ tài liệu, video clip, tranh ảnh, tờ rơi,... hướng dẫn về các kỹ thuật bơi cơ bản, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng cứu đuối an toàn. Phát hành tài liệu hướng dẫn tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi và kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức hội thi kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn nhằm nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên dạy bơi và nhân viên cứu hộ đuối nước.

- Nâng cao năng lực điều tra, khảo sát, thống kê số trẻ em trong độ tuổi từ 6 - 16 tuổi chưa biết bơi, trẻ em chưa được giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước và các điều kiện liên quan đối với đội ngũ làm công tác trẻ em trên địa bàn xã.

4. Triển khai có hiệu quả các giải pháp can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ tai nạn, thương tích đuối nước trẻ em

- Đổi mới có hiệu quả công tác tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; giám sát, trông giữ trẻ an toàn. Tổ chức có hiệu quả chương trình dạy bơi trong các cơ sở giáo dục và chăm sóc trẻ em.

- Triển khai có hiệu quả công tác tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại gia đình, cộng đồng. Tổ chức các hoạt động phòng chống đuối nước dựa vào cộng đồng cho trẻ em một cách phù hợp, qua đó một mặt phát huy đặc điểm tự nhiên của địa phương vừa nâng cao kỹ năng an toàn trong môi trường nước và kỹ năng bơi an toàn cho trẻ em gắn với đặc điểm địa phương.

- Chú trọng nâng cao kỹ năng phòng chống đuối nước cho trẻ em trong thiên tai bão lũ tại gia đình cộng đồng, khu dân cư. Tổ chức các hội thi phù hợp nhằm thu hút đông đảo các lực lượng tham gia.

5. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức các hoạt động dạy bơi và phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.

- Đánh giá thực trạng trẻ em tử vong do đuối nước và công tác phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước trẻ em trong phạm vi quản lý. Trên cơ sở đó có giải pháp triển khai công tác xây dựng môi trường an toàn trong gia đình, khu dân cư, cộng đồng và cơ quan đơn vị phù hợp.

- Các cơ sở giáo dục xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch phổ cập bơi cho trẻ em; xây dựng và nhân rộng mô hình trẻ em toàn xã biết bơi, học sinh toàn trường biết bơi.

- Đảm bảo kinh phí và huy động có hiệu quả các nguồn lực để triển khai sâu rộng việc học bơi, rèn luyện kỹ năng bơi an toàn phòng, chống đuối nước cho học sinh, trẻ em.

- Phối hợp liên ngành trong công tác phổ biến, tuyên truyền kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh, giáo viên và các bậc cha mẹ học sinh. Tăng cường truyền thông về trách nhiệm, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho cha mẹ, trẻ em, học sinh và cộng đồng dân cư trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh xã.

- Phát động phong trào trẻ em học bơi. Vận động các gia đình thường xuyên quan tâm, giám sát con em trong việc phòng, chống tai nạn đuối nước; đặc biệt trong thời gian nghỉ hè, mùa mưa bão và các đợt thiên tai.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình tiên tiến về dạy bơi, dạy kiến thức kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em và cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn tại các đơn vị, trường học, khu dân cư. Triển khai kế hoạch thí điểm phổ cập bơi cho trẻ em; chọn thôn, làng làm điểm mô hình trẻ em toàn thôn biết bơi, học sinh toàn trường biết bơi; xây dựng và nhân rộng mô hình trẻ em toàn xã hội biết bơi, học sinh toàn trường biết bơi.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình. Triển khai áp dụng bộ chỉ tiêu theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình, lồng ghép cơ sở dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em trong hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, thu thập số liệu, chỉ tiêu về tai nạn, thương tích trẻ em, trong đó có tai nạn đuối nước.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai Chương trình và thống kê số liệu về: các cơ sở dạy bơi, bể bơi, hồ bơi các điểm vui chơi, giải trí dưới nước; số lượng, chất lượng đội ngũ nhân viên chuyên môn; số trẻ em học bơi, học kiến thức kỹ năng phòng chống đuối nước, số trẻ em biết bơi; số giải, hội thi bơi dành cho trẻ em và cộng đồng; việc thực hiện các quy định về chuyên môn, vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy và học bơi, lặn cho trẻ em.

- Hàng năm đánh giá công tác triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn xã, tổng hợp báo cáo Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trước ngày 30/11 hàng năm theo quy định.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp triển khai Chương trình phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

III. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn NSNN trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của UBND xã theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Các nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Là Cơ quan thường trực và chịu trách nhiệm giúp UBND xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo UBND xã, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh kết quả triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2026 - 2030.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các thôn, làng, các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả. Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc lựa chọn thí điểm các mô hình Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn xã, hướng dẫn nhân rộng mô hình thường xuyên. Ứng dụng Khoa học công nghệ và chuyển đổi số đối với công tác điều tra số liệu, đổi mới công tác truyền thông, tập huấn nâng cao năng lực.

- Đổi mới có hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền; phát hành các tài liệu liên quan đến công tác bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em phù hợp với các đối tượng.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị đẩy mạnh triển khai Kế hoạch, tổng hợp, báo cáo UBND xã kết quả thực hiện. Tham mưu UBND tổ chức Hội nghị sơ kết tổ chức vào cuối năm 2027 và tổng kết vào cuối năm 2030.

- Chủ trì hướng dẫn, xét chọn và trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Kon Braih.

2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch, Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2026 – 2030.

- Phối hợp với cấp có thẩm quyền tổ chức tập huấn, triển khai lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn đuối nước cho học sinh trong các nội dung giảng dạy các môn học chính khóa, chương trình sinh hoạt ngoại khóa, các cuộc thi, sinh hoạt Đoàn, Đội, sinh hoạt hè; hướng dẫn cho học sinh kỹ năng bơi, an toàn dưới nước, kỹ năng cứu đuối.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hiệu quả công tác phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh tại nơi có nhiều sông, hồ, suối; tăng cường công tác quản lý học sinh, tổ chức các hoạt động hè an toàn, không để xảy ra tai nạn đuối nước, nhất là trong các dịp nghỉ lễ, tết, nghỉ hè; cử giáo viên giáo dục thể chất tham gia các lớp tập huấn do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

- Triển khai công tác dạy bơi cho học sinh với phương châm học sinh toàn trường, toàn xã biết bơi.

3. Phòng kinh tế

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định khác có liên quan.

4. Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã:

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em trên thông qua hệ thống đài phát thanh xã, trang thông tin điện tử xã, băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về mục đích, vai trò, ý nghĩa của Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em đối với việc bảo vệ, nâng cao sức khỏe, góp phần từng bước giảm tai nạn đuối nước. Tuyên truyền các kỹ năng phòng chống đuối nước, phòng, chống tai nạn đuối nước học sinh và trẻ em cho người dân.

5. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội xã: Tăng cường tuyên truyền cho hội viên, đoàn viên và nhân dân về phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em, lồng ghép với các nội dung hoạt động của đơn vị nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác phòng, chống đuối nước trẻ em; vận động cộng đồng có ý thức tham gia xây dựng cộng đồng an toàn, phòng, chống tai nạn đuối nước và hỗ trợ trẻ em tai nạn đuối nước nặng dẫn đến tàn tật, tử vong.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn xã Kon Braih giai đoạn 2026- 2030, đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- TT UBNDTTQVN xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Phòng Văn hoá – Xã hội;
- Các đơn vị Trường học;
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- BQL các thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Sơn